

Tuần 25

Thứ hai ngày 9 tháng 2 năm 2015

Buổi sáng:

Tập đọc

Khuất phục tên cướp biển

(Theo Xti - ven - xon)

I.Mục tiêu:

-Giúp HS: Đọc trôi chảy, lưu loát toàn bài. Biết đọc diễn cảm bài văn với giọng kể khoan thai nhưng đồng dục, phù hợp với diễn biến câu chuyện.

- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Ca ngợi hành động dũng cảm của bác sỹ Ly trong cuộc đối đầu với tên cướp biển hung hãn. Ca ngợi sức mạnh chính nghĩa thắng sự hung ác, bạo ngược.

II.Đồ dùng dạy - học:

Bảng phụ.

III.Các hoạt động dạy - học:

A.Bài cũ:

1 HS đọc thuộc lòng bài “Đoàn thuyền đánh cá” và nêu nội dung.

B.Bài mới:

1.Giới thiệu và ghi đầu bài:

2.Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài

a.Luyện đọc:

- GV nghe kết hợp sửa sai, giải nghĩa từ và hướng dẫn cách ngắt nghỉ.

- GV đọc diễn cảm toàn bài.

b.Tìm hiểu bài:

? Tính hung hãn của tên cướp biển được thể hiện qua những chi tiết nào

? Những lời nói và cử chỉ của bác sỹ Ly cho thấy bác là người như thế nào

? Cặp câu nào trong bài khắc họa hai hình ảnh đối nghịch nhau của bác sỹ Ly và tên cướp biển

? Vì sao bác sỹ Ly lại khuất phục được tên cướp biển hung ác

? Câu chuyện trên giúp em hiểu ra điều

HS: Đọc nối tiếp theo đoạn (2 - 3 lượt).

HS: Luyện đọc theo cặp.
1, 2 em đọc cả bài.

HS: Đọc thầm và trả lời câu hỏi.

- Tên chúa tàu đập tay xuống bàn quát mọi người im; thô bạo quát bác sỹ Ly “Có cảm mồm không?” rút dao ra lăm lăm chọc đâm bác Ly.

- Ông là người rất nhân từ, điềm đạm nhưng cũng cứng rắn, dũng cảm, dám đối đầu chống cái xấu, cái ác ...

- Một đằng thì đức độ, hiền từ mà nghiêm nghị. Một đằng thì nanh ác hung hăng như con thú dữ nhốt chuồng.

- Vì bác sỹ bình tĩnh và cương quyết bảo vệ lẽ phải.

- Phải đấu tranh không khoan nhượng

gì

c. Hướng dẫn HS đọc diễn cảm:

- GV đọc mẫu 1 đoạn trên bảng phụ.
- NX và khen ngợi những em đọc tốt.

3. Củng cố, dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về học bài và chuẩn bị bài sau.

với cái xấu, cái ác.

HS: 3 em đọc theo phân vai.

- Đọc theo diễn cảm theo cặp.
- Thi đọc diễn cảm.

Toán

Phép nhân phân số

I. Mục tiêu:

- GV giúp HS: Nhận biết ý nghĩa của phép nhân hai phân số thông qua tính diện tích hình chữ nhật.
- Biết thực hiện phép nhân hai phân số.

II. Đồ dùng dạy học:

Hình vẽ minh họa như SGK.

III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ:

Chữa bài vở bài tập trang 42.

B. Dạy bài mới:

1. Giới thiệu:

2. Tìm hiểu ý nghĩa của phép nhân PS thông qua tính diện tích hình chữ nhật:

- GV yêu cầu HS tính diện tích hình chữ nhật có chiều dài 5 cm, rộng 3 cm.
- GV nêu ví dụ: Tính S hình chữ nhật có

chiều dài $\frac{4}{5}$ m và rộng $\frac{2}{3}$ m

HS: $S = 3 \times 5 = 15 \text{ cm}^2$.

HS: Ta thực hiện phép nhân:

$$\frac{4}{5} \times \frac{2}{3}$$

3. Tính diện tích hình chữ nhật thông qua đồ dùng trực quan:

a. Tính S hình chữ nhật đã cho dựa vào hình vẽ:

-Đưa ra hình minh họa và giới thiệu: Có hình vuông mỗi cạnh dài 1m.

? Hình vuông có diện tích bao nhiêu

? Hình vuông có? ô, mỗi ô có diện tích bao nhiêu m^2

? Hình chữ nhật được tô màu bao nhiêu ô

? Vậy diện tích hình chữ nhật là bao nhiêu

-Quan sát hình vẽ đã chuẩn bị như SGK.

HS: Hình vuông có diện tích 1m^2

- Hình vuông có 15 ô, mỗi ô có diện

tích là: $\frac{1}{15} \text{ m}^2$.

HS: 8 ô.

HS: là $\frac{8}{15} \text{ m}^2$

b. Phát hiện quy tắc nhân 2 phân số:

? Dựa vào cách tính trên đồ dùng trực quan hãy cho biết: $\frac{4}{5} \times \frac{2}{3} = ?$

? Hãy dựa vào KQ và nêu cách tìm

? Vậy khi muốn nhân 2 PS với nhau ta làm thế nào

4. Thực hành:

+ Bài 1: Y/c HS tự tính sau đó đọc bài làm trước lớp.

$$\frac{4}{5} \times \frac{6}{7} = \frac{4 \times 6}{5 \times 7} = \frac{24}{35}$$

+ Bài 2:

HS có thể rút gọn trước rồi tính.

VD: a. $\frac{2}{6} \times \frac{7}{5} = \frac{1}{3} \times \frac{7}{5} = \frac{7}{15}$

+ Bài 3: Y/c HS tự tóm tắt và giải bài tập.

Tóm tắt:

Hình chữ nhật có chiều dài: $\frac{6}{7}$ m

Chiều rộng: $\frac{3}{5}$ m

Tính $S_{\text{hcn}} = ? \text{ m}^2$

- Chữa bài và nhận xét.

5. Củng cố, dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về làm bài tập và chuẩn bị bài sau.

$$\frac{4}{5} \times \frac{2}{3} = \frac{8}{15} \text{ (m}^2\text{)}$$

- NX về tử số và mẫu số của 2 phân số.

- NX về KQ tìm được.

HS: Muốn nhân PS ta lấy tử số nhân với tử số, mẫu số nhân với mẫu số.

HS: Vận dụng quy tắc để tính.

- 1 HS đọc bài, lớp theo dõi và NX.

$$\frac{1}{2} \times \frac{8}{3} = \frac{1 \times 8}{2 \times 3} = \frac{8}{6}$$

- Nêu yêu cầu bài tập sau đó làm bài.

- 2 em làm bảng, lớp làm vở.

b. $\frac{11}{9} \times \frac{5}{10} = \frac{11}{9} \times \frac{1}{2} = \frac{11}{18}$

c. $\frac{3}{9} \times \frac{6}{8} = \frac{1}{3} \times \frac{3}{4} = \frac{3}{12}$

- 1 em làm bảng, lớp làm vở.

Giải:

Diện tích hình chữ nhật là:

$$\frac{6}{7} \times \frac{3}{5} = \frac{18}{35} \text{ (m}^2\text{)}$$

Đáp số: $\frac{18}{35} \text{ m}^2$.

Lịch sử

trình - nguyên phân tranh

I. Mục tiêu:

- Giúp HS nêu được: - Từ thế kỷ thứ XVI, triều đình nhà Lê suy thoái. Đất nước từ đây bị chia cắt thành Nam Triều và Bắc Triều, tiếp đó là Đàng Trong và Đàng Ngoài.

- Nhân dân bị đẩy vào những cuộc chiến tranh phi nghĩa, cuộc sống ngày càng cực khổ, không bình yên.

II. Đồ dùng dạy học:

+ Bản đồ VN thế kỷ XVI - XVII.

III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

A.Kiểm tra:

Kể tên các sự kiện lịch sử tiêu biểu từ buổi đầu độc lập đến thời Hậu Lê.

B.Dạy bài mới:

1.Giới thiệu:

2.Hoạt động 1: Sự suy sụp của triều Hậu Lê.

- Tìm những biểu hiện cho thấy sự suy sụp của triều đình Hậu Lê từ đầu thế kỷ XVI.

-Vua ăn chơi xa xỉ suốt ngày đêm, bắt nhân dân xây thêm nhiều cung điện. Quan lại trong triều đánh giết lẫn nhau để tranh giành quyền lực...

3.Hoạt động 2: Nhà Mạc ra đời và sự phân chia Nam - Bắc triều.

-Nhà Mạc ra đời như thế nào? Triều đình nhà Mạc được sử cũ gọi là gì?

-Thảo luận nhóm đôi và trả lời.

-Năm 1527 Mạc Đăng Dung cướp ngôi nhà Hậu Lê lập ra triều Mạc, sử cũ gọi là Bắc triều.

-Nam triều là triều đình của dòng họ phong kiến nào?

-Là triều đình của họ Lê

-Vì sao có chiến tranh Nam - Bắc triều?

-2 thế lực phong kiến tranh giành quyền lực với nhau.

-Chiến tranh Nam - Bắc triều kéo dài bao nhiêu năm và có hậu quả như thế nào?

-Kéo dài hơn 50 năm

+ Năm 1592, ở nước ta có sự kiện gì?

- Năm 1592, Nam Triều chiếm được Thăng Long, chiến tranh Nam-Bắc Triều mới được chấm dứt.

4.Hoạt động 3: Chiến tranh Trịnh - Nguyễn.

+ Nguyên nhân nào dẫn đến chiến tranh Trịnh Nguyễn ?

-2 thế lực phong kiến Trịnh - Nguyễn tranh giành quyền lực.

+ Trình bày diễn biến của cuộc chiến tranh?

- Khoảng 50 năm đánh nhau 7 lần, miền Trtung trở thành chiến trường ác liệt.

+ Kết quả cuộc chiến tranh Trịnh Nguyễn ra sao?

- Lấy sông Gianh làm ranh giới chia cắt đất nước. Làm cho đất nướ bị chia cắt hơn 200 năm.

- HS: Lên chỉ trên lược đồ ranh giới Đàng Trong - Đàng Ngoài.

5.Hoạt động 4: Đời sống nhân dân thế kỉ XVI.

-Y/c HS tìm hiểu về đời sống nhân dân thế kỉ XVI.

-Đời sống nhân dân vô cùng cực khổ, đàn ông phải ra trận chém giết lẫn nhau; đàn bà, con trẻ sống cuộc sống đói rách. Kinh tế đất nước suy yếu...

6.Củng cố dặn dò.

NX tiết học. Y/c HS về học bài và chuẩn bị bài sau

Buổi chiều:

Kỹ thuật

Chăm sóc rau, hoa (Tiết 2)

I.Mục tiêu.

Giúp HS: -Biết được mục đích, tác dụng, cách tiến hành 1 số công việc chăm sóc cây rau, hoa.

-Làm được 1 số công việc chăm sóc rau, hoa. Có ý thức chăm sóc, bảo vệ rau, hoa.

II.Đồ dùng.

Cây trồng trong bầu đất, dầm xối, bình tưới.

III.Các hoạt động dạy học.

A.Bài cũ.

Kiểm tra sự chuẩn bị của HS.

B.Dạy bài mới.

1.Giới thiệu bài.

2.HS thực hành chăm sóc rau, hoa.

-Hãy nhắc lại các công việc cần làm để chăm sóc rau, hoa?

-Kiểm tra sự chuẩn bị của HS.

-Phân công vị trí và giao nhiệm vụ thực hành cho HS.

-Quan sát, uốn nắn những sai sót cho HS.

-Tưới nước cho cây, tĩa cây, làm cỏ, vun xối đất.

-HS nêu mục đích và cách tiến hành các công việc chăm sóc rau, hoa.

-HS thực hành chăm sóc rau, hoa.

-Thu dọn dụng cụ, vệ sinh dụng cụ lao động, vệ sinh chân tay sau khi hoàn thành công việc.

3.Đánh giá kết quả học tập của HS.

-Gợi ý HS tự đánh giá theo các tiêu chuẩn:

Chuẩn bị dụng cụ thực hành.

Thực hành đúng thao tác kỹ thuật.

Đảm bảo thời gian quy định.

-NX, đánh giá kết quả học tập của HS.

4.Củng cố dặn dò.

-NX tiết học. Y/c HS về thực hành và chuẩn bị bài sau.

Tiếng Anh

(Giáo viên chuyên ngành soạn - giảng)

Giáo dục kỹ năng sống

Chủ đề 2: Em là người lịch sự (Tiết 1)

I.Mục tiêu.

Giúp HS: -Hiểu ngoài nội dung thì cách nói và cử chỉ điệu bộ cũng rất quan trọng trong giao tiếp.

-Biết thể hiện cử chỉ, điệu bộ của bản thân khi giao tiếp.

-Biết ứng xử phù hợp với từng tình huống cụ thể.

II. Đồ dùng.

Bút màu.

III. Các hoạt động dạy học.

A. Bài cũ.

Kiểm tra sự chuẩn bị của HS.

B. Dạy bài mới.

1. Giới thiệu bài.

2. Nội dung..

a) Thảo luận nhóm.

-Chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm 7 HS cùng thảo luận nội dung trang 12.

-Nhận xét, khen ngợi các nhóm và chốt lại nội dung thảo luận.

-1 HS đọc to, lớp theo dõi và đọc thầm
-Mỗi nhóm tự chọn thư kí và nhóm trưởng.
-Nhóm trưởng điều hành nhóm và thư kí ghi kết quả thảo luận vào phiếu.
-Đại diện từng nhóm báo cáo kết quả thảo luận.

Tham khảo

*Giao tiếp là một quá trình hoạt động trao đổi thông tin, tiếp xúc tởm lỏr, hiểu biết lẫn nhau, tác động và ảnh hưởng lẫn nhau và thường xuyên diễn ra trong cuộc sống. Khi nói đến giao tiếp, nhiều người cho rằng lời nói là cụ thể, phương tiện quan trọng và hữu hiệu nhất của con người. Tuy nhiên điều này thật khụng hẳn đúng khi cú rất nhiều nghiên cứu chỉ ra rằng con người cú khả năng giao tiếp ngay từ khi cũn trong bụng mẹ. Như vậy, việc giao tiếp cú thể xảy ra ngay cả khi khụng cú ngụn từ nào được phỏt ra.

+ Giọng điệu:

Giao tiếp phi ngụn ngữ cũn biểu hiện ở cỏch phỏt ỏm như: chất giọng, độ cao thấp (lờn giọng, xuống giọng), nhịp điệu, ỏm sắc, tónh kịch liệt (hưởng ứng hay phản khỏng), cỏch chuyển tụng điệu. ...

+ Cử chỉ:

Thụng thường, sau khi chào hỏi xỏ giao, người cú kinh nghiệm bắt đầu chỳ ý đến cỏc cử chỉ phi ngụn ngữ của người đối diện.

Đú là những cử chỉ như vuốt mỏi tíc hay lấy tay che miệng khi cười, ... ở phỏ nữ và những cử chỉ như khuya tay, nói cỏ vạt, ... khi cuộc nói chuyện đang lờn cao trào mà ta thường thấy ở phỏ nam. ...

Cú thể nói, trong rất nhiều tởnh huống, cử chỉ trợ giỳp đắc lực cho lời nói. Nói kỏm theo cử chỉ phự hợp sẽ tác động hiệu quả hơn tới người giao tiếp.

Ngược lại, hiểu được ngôn ngữ cử chỉ cũng giúp ta nhìn thấy thái độ khụng lời của đối phương trước khi họ nói ra lời. Điều này giúp ta có khả năng thay đổi thái độ kịp thời. Một cử chỉ bắt tay lỏng lẻo có thể chỉ ra sự bất an, yếu đuối, khụng thực sự quan tâm đến chính người mà bạn đang bắt tay. Một cử chỉ bắt tay lướt nhanh có thể truyền đạt sự kiêu ngạo, nhưng ngược lại một cử chỉ bắt tay mạnh mẽ có thể truyền đạt sự tự tin, ổn định và đồng tin cậy, mở ra một cuộc đối thoại mới và thậm chí là những tôn bạn mới .

+ *Tư thế và điệu bộ:*

Người ta chuyển tải được hàng tấn thông điệp thông qua việc phớt ngôn và chuyển động cơ thể. Ví dụ: Khi tư thế đứng thẳng lưng, ngả người về phía trước, người ta sẽ hiểu bạn là người dễ gần, dễ tiếp thu và thiện chí. Tư thế ngồi nghiêm, cứng nhắc gầy cho người đối diện có cảm giác bạn là người quở cứng nhắc, bảo thủ và nguyên tắc trong công việc. Tư thế ngồi khoanh tay trước ngực thể hiện sự kiêu căng, đôi khi bất lịch sự. Cử chỉ khoanh tay tròn bàn lại là tư thế thụ động và thiếu tự tin.

b) Cách giao tiếp của em.

-Đọc từng hành vi, cử chỉ, giao tiếp, ứng xử.

-Gọi HS giải thích lí do lựa chọn của mình.

c) Hát và làm theo lời hát.

-Cho HS hát và làm theo lời bài hát.

d) Hoa sĩ nhí.

-Y/c HS vẽ mặt người với những biểu cảm khác nhau.

-Nhận xét, khen ngợi HS.

4. Củng cố dặn dò.

-NX tiết học. Y/c HS về thực hành và chuẩn bị bài sau.

-HS đọc yêu cầu.

-Nghe và giơ mặt cười nếu cho là đúng, mặt mếu nếu cho là sai.

-Vài HS chơi thử sau đó cả lớp cùng chơi thật.

-Tự vẽ theo ý mình và đưa ra cách ứng xử phù hợp với từng khuôn mặt.

-1 số em trình bày trước lớp.

Thứ ba ngày 10 tháng 2 năm 2015

Buổi sáng:

Chính tả (Nghe viết)

khuyết phục tên cướp biển

I. Mục tiêu:

- Giúp HS: Nghe - viết đúng chính tả, trình bày đúng 1 đoạn trong truyện “Khuyết phục tên cướp biển”.

- Luyện viết đúng những tiếng có âm đầu và vần dễ viết sai r/d/g.

II. Đồ dùng dạy - học:

Phiếu khổ to ghi nội dung bài tập 2 + bút dạ.